

(Trích Quy định về đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM ban hành theo quyết định số 3575/QĐ-ĐHNL-SDH ngày 27/12/2014)

Phụ lục IX

HƯỚNG DẪN VIẾT LUẬN VĂN THẠC SĨ

1. Giới thiệu

Luận văn Thạc sĩ là kết quả nghiên cứu, phân tích và được viết bởi chính tác giả. Kết quả này là sản phẩm lao động khoa học của chính tác giả, chưa được công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu nào. Nếu kết quả nghiên cứu là một phần công trình khoa học của một tập thể mà tác giả đã tham gia đóng góp thì phải có văn bản chứng minh sự đồng ý của các thành viên hoặc cơ quan quản lý công trình đó cho phép sử dụng. Nội dung luận văn phải thể hiện được các kiến thức về lý thuyết và thực hành trong lĩnh vực chuyên môn, phương pháp giải quyết vấn đề đã đặt ra.

Luận văn phải thỏa mãn yêu cầu của một luận văn khoa học và các yêu cầu quản lý của Bộ Giáo dục & Đào tạo và trường Đại học Nông Lâm TP. HCM. Mục tiêu của Hướng dẫn này là giải thích và minh họa các yêu cầu nêu trên để học viên theo đó mà hoàn thành tốt về Luận văn thạc sĩ.

2. Điều kiện, thời gian bảo vệ Luận văn Thạc sĩ và xét tốt nghiệp

2.1. Điều kiện bảo vệ luận văn thạc sĩ

- a) Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ:
 - Có chứng chỉ TOEFL ITP 450 điểm, iBT 45 điểm hoặc IELTS 5.0 trở lên hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ;
 - Những người đã có một trong các văn bằng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 17 của Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại trường Đại học Nông Lâm TP HCM.
- b) Đã học xong và đạt yêu cầu (từ 5 điểm trở lên) các môn học trong chương trình đào tạo;
- c) Đã hoàn tất kinh phí học tập toàn khóa;
- d) Còn thời hạn học tập theo quy định;
- e) Không đang trong thời gian chịu kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- f) Không bị khiếu nại, tố cáo về nội dung khoa học trong luận văn.
- g) Được cán bộ hướng dẫn có văn bản khẳng định chất lượng luận văn; nhận xét về tinh thần, thái độ, kết quả nghiên cứu của học viên và đề nghị học viên được bảo vệ luận văn.
- h) Kết quả nghiên cứu của học viên được trình bày trước Tiểu ban seminar chuyên ngành, được đánh giá đạt yêu cầu và được Tiểu ban giới thiệu danh sách Hội đồng tối thiểu 07 thành viên, trong đó có ít nhất 03 thành viên ngoài trường.

i) Một tháng trước khi bảo vệ luận văn, học viên cần đến với Phòng Đào tạo SDH để rà soát Bảng điểm, nộp văn bằng ngoại ngữ hoặc Chứng chỉ tiếng Anh còn hiệu lực (2 năm kể từ ngày cấp) và 01 hình thẻ (3 x 4 cm không kể biên);

2.2. Thời gian bảo vệ luận văn và xét tốt nghiệp

Trường sẽ tổ chức bảo vệ luận văn thạc sĩ được tiến hành liên tục trong năm. Đảm bảo mỗi lần ít nhất 02 học viên/chuyên ngành.

Mỗi năm xét tốt nghiệp 02 đợt, vào tháng 6 và tháng 12; tương ứng tổ chức trao văn bằng thạc sĩ 02 đợt sau khi xét tốt nghiệp khoảng 4 tháng.

Học viên căn cứ thời hạn và kế hoạch học tập, nghiên cứu mà đăng ký kế hoạch seminar kết quả nghiên cứu tại bộ môn/khoa chuyên môn (xem Quy định seminar chuyên ngành).

3. Trách nhiệm của học viên

Học viên triển khai đề tài nghiên cứu khoa học và làm việc dưới sự hướng dẫn khoa học của cán bộ hướng dẫn (CBHD) theo quyết định công nhận của Hiệu trưởng và được sinh hoạt học thuật tại Bộ môn chuyên môn. Tuy nhiên, học viên cần chủ động làm việc, đảm bảo tính trung thực và chính xác của kết quả, bài viết phải đảm bảo tính khoa học và thỏa mãn các yêu cầu của Hướng dẫn này. Nhiệm vụ tối thiểu của học viên:

a) Đăng ký thời gian seminar về Đề cương nghiên cứu, seminar về Kết quả nghiên cứu tại đơn vị sinh hoạt chuyên môn.

b) Tổ chức và theo dõi tốt quá trình nghiên cứu, số liệu được phân tích đúng phương pháp.

c) Bài viết được trình bày rõ ràng, mạch lạc, đúng ngữ pháp và chính tả tiếng Việt.

d) Nội dung trích dẫn, nguồn tài liệu tham khảo phải được trình bày rõ ràng, chính xác và đúng quy định.

e) "Bản nháp" luận văn phải trình cho CBHD trong khoảng thời gian đủ để luận văn được đọc xong và có những góp ý về hình thức và nội dung trước khi học viên chuẩn bị seminar Kết quả Nghiên cứu và bản in lần thứ nhất của Luận văn.

f) Chỉnh sửa cho đúng theo những yêu cầu của CBHD, Tiểu ban seminar chuyên ngành và các quy định của Trường. CBHD và Tiểu ban xác nhận việc sửa chữa này trước khi HV nộp đến Phòng Đào tạo SDH.

g) Học viên thận trọng kiểm tra lại toàn bộ Luận văn trước khi photocopy đóng thành tập (không bìa cứng, 5 bản), nộp về Phòng Đào tạo SDH. Phòng Đào tạo SDH kiểm tra lại việc thực hiện của học viên đối với các quy định về luận văn trước khi gửi đến thành viên hội đồng và người phản biện. Học viên nào không thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn này thì luận văn sẽ bị trả lại.

h) Trong vòng 4 tuần sau khi bảo vệ Luận văn, học viên phải hoàn chỉnh Luận văn theo yêu cầu của Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ (HĐLV). Nếu được sự chấp thuận của CBHD và thẩm tra của thư ký hội đồng, ***học viên trình báo đến từng thành viên Hội đồng ký xác nhận***

(chữ ký nguyên mẫu) vào ít nhất 3 trang Chuẩn y (Phụ lục 3) rồi mới được phép photocopy nội dung Luận văn ít nhất thành 3 bản, đóng bìa cứng chữ nhũ vàng nộp đến: (1) CBHD, (2) Khoa chuyên môn, (3) Thư viện Trường (nghĩa là các bản Luận văn nộp đều có chữ ký nguyên mẫu chứ không phải là photocopy chữ ký. Đây là các bản chính thức. Ngoài ra, Học viên nộp kèm theo 03 đĩa chứa tệp mềm luận văn hoàn chỉnh (01 cho Khoa chuyên môn, 01 cho Phòng Đào tạo Sau đại học, 01 cho Thư viện Trường) có chứa đầy đủ nội dung của Luận văn thạc sĩ đã được chỉnh sửa. Học viên không hoàn tất thủ tục này xem như chưa hoàn thành chương trình khóa học.

4. Trách nhiệm của Cán bộ hướng dẫn và Hội đồng chấm luận văn

CBHD hướng dẫn học viên nghiên cứu, phân tích dữ liệu, cách viết và những khía cạnh chuyên môn. Thành viên của Hội đồng chấm luận văn (HĐLV) cũng nhận xét những nội dung trên, nhưng trách nhiệm trước hết thuộc về CBHD. Các thành viên HĐ chấm luận văn đọc và cho ý kiến nhận xét về Luận văn, đặc biệt hai bản nhận xét của Người phản biện (theo mẫu) phải khẳng định Luận văn có đạt yêu cầu công nhận học vị Thạc sĩ hay không.

Học viên chỉnh sửa Luận văn theo đề nghị của Hội đồng (nếu được CBHD chấp thuận, kèm theo văn bản xác nhận này) và được thư ký Hội đồng thẩm tra. Chỉ khi nào các thành viên Hội đồng ký xác nhận vào Trang chuẩn y (Phụ lục 9.3) và CBHD ký tên vào trang bìa trong Luận văn thì mới xem như hoàn tất thủ tục Luận văn. Phòng đào tạo SDH không chấp nhận những trường hợp thiếu thủ tục Luận văn trước khi lập hồ sơ xét tốt nghiệp và cấp văn bằng Thạc sĩ.

5. Yêu cầu chung về Luận văn thạc sĩ

Luận văn phải được trình bày một cách rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo tính chính xác và không được tẩy xóa, nhằm giúp người đọc có kiến thức tổng quát, vẫn hiểu được chủ đề trình bày, và bất cứ ai quan tâm đều có thể lập lại thí nghiệm kiểm tra kết quả mà tác giả đã công bố. Thuật ngữ trong luận văn phải được dùng chính xác và thống nhất. *Tên La tinh của các loài sinh vật (vi sinh vật, động thực vật) phải được in nghiêng.* Luận văn là báo cáo về một công việc đã hoàn thành nên sử dụng thì quá khứ ở Chương Nội dung và Phương pháp Nghiên cứu (Thí dụ: Thí nghiệm đã được tiến hành từ... tại...).

Luận văn Thạc sĩ dày khoảng 50 trang khổ giấy A4 (in một mặt, không dày quá 100 trang) không kể hình vẽ, bảng biểu, đồ thị và phụ lục. Đánh máy bằng font Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, dẫn dòng 1,5 (24 - 26 dòng/trang), lề trái 3,5 cm, lề phải 2 cm, lề trên 3 cm và lề dưới 3,5 cm, đánh số trang ở giữa của lề dưới, *trừ trang tựa các Chương có lề trên là 5 cm.* Bản photocopy không được lệch dòng, không cuộn giấy. *Không được dùng quá một kiểu phông chữ cho toàn luận văn. Không trang trí những hình không cần thiết trong luận văn. Không viết hoa hoặc viết in tên các loại thuốc, biệt dược và các chất hóa học.*

Sau khi sửa chữa hoàn chỉnh, luận văn được đóng bìa cứng màu xanh dương nước biển (giấy thường), khổ 21 x 29,7 cm, chữ nhũ. Chữ nhũ ở gáy bắt đầu từ lề trên hướng xuống lề dưới.

6. Định dạng của các phần trong luận văn

Đây là các yêu cầu tối thiểu, đề nghị học viên nghiên cứu kỹ trước khi viết và trình bày Luận văn. Học viên có thể tham vấn thêm từ CBHD và CB phụ trách chương trình SDH.

6.1. Tựa luận văn

Tựa luận văn phải thể hiện được nội dung cụ thể và đặc trưng của nghiên cứu, không nên đưa ra một tựa quá chung chung, chẳng hạn “Lai tạo giống lúa kháng sâu bệnh” (vì đó là một công việc mà IRRI sau 35 năm nghiên cứu vẫn chưa có giải đáp). Không nên tùy tiện viết tắt trong tựa đề của Luận văn. Tựa và tên tác giả chữ in, dẫn dòng 1,5. ***Tựa nên sắp xếp theo dạng tháp ngược, tháng ...năm.... (cuối trang bìa và trang trong) là thời điểm Bảo vệ Luận văn*** (Phụ lục 9.1 và Phụ lục 9.2).

6.2. Trang Chuẩn y

Xem Phụ lục 9.3. Trang Chuẩn y được đánh số i (số La mã), gồm Tựa Luận văn (chữ in, cỡ 13, sắp xếp theo kiểu hình tháp ngược, dẫn dòng 1,5), tên tác giả (chữ in, cỡ chữ 13). Theo sau đó lần lượt là các thành viên trong Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp, với thứ tự nhất định: Chủ tịch, Thư ký, Phản biện 1, Phản biện 2 và Ủy viên. Danh xưng của thành viên HĐ gồm học hàm, học vị, họ và tên, cơ quan công tác (cán bộ nghỉ hưu thì sử dụng tên cơ quan công tác hoặc cơ quan công tác hiện nay hoặc Hội Khoa học chuyên ngành đang công tác). *Chữ ký của thành viên HĐLV là chữ ký nguyên mẫu* với mực màu xanh.

6.3. Trang Lý Lịch Cá Nhân

Tác giả Luận văn ghi tóm tắt: Họ và Tên đầy đủ, ngày tháng năm sinh, nơi sinh. Tóm tắt quá trình học tập từ trung học, đại học bao gồm tên cơ sở đào tạo, huyện/tỉnh, thời gian và hệ đào tạo. Tóm tắt quá trình công tác chuyên môn, kể cả chức vụ được phân công (nếu có). Tên cơ sở đào tạo sau đại học, ngành học và thời gian bắt đầu đào tạo. Tóm tắt các công trình khoa học đã công bố (nếu có). Địa chỉ liên lạc (Xem Phụ lục 9.4).

6.4. Lời Cam đoan (Xem phụ lục 9.5)

6.5. Cảm tạ

Nên ngắn gọn, không quá 1 trang (dãn dòng 1,5, Font Unicode (Times New Roma), cỡ chữ 13). Đặc biệt cần nêu rõ (1) những thành viên tham gia trong nghiên cứu của tác giả với vai trò được phân công; (2) đơn vị/cơ quan/ tổ chức phê duyệt và tài trợ vật chất (kinh phí, vật liệu) trong nghiên cứu này (nếu có).

6.6. Tóm tắt (gồm bản tiếng Việt và bản tiếng Anh)

Tóm tắt bao gồm tên đề tài, thời gian và địa điểm nghiên cứu. Nêu rõ mục tiêu hoặc mục đích nghiên cứu; tóm lược cách bố trí thí nghiệm/nghiên cứu/điều tra và trình bày kết quả chủ yếu đã đạt được. Tóm tắt không quá 2 trang, dãn dòng 1,5 Font Unicode (Times New Roma). Nội dung phải được viết như thế nào để độc giả chỉ đọc phần này vẫn hiểu được nội dung chính của luận văn. Trong phần này không trình bày các thảo luận và đề nghị, **không chứa các bảng số, biểu đồ và các trích dẫn**. Mẫu hình thức của tóm tắt được trình bày ở Phụ lục 9.6.

6.7. Mục lục

Bao gồm các phần trong luận văn, kể cả các phần trước lời Mở đầu (Phụ lục 9.7). Mục lục có thể gồm bốn cấp tiêu đề. Ít nhất có 2 tiêu đề con trong cùng một cấp. Thí dụ:

Chương 3

3.1.

3.1.1.

3.1.1.1.

3.1.1.2.

3.1.1.3.

3.1.2.

3.1.2.1.

3.1.2.2.

3.2.

Vậy số thứ nhất chỉ số chương, số thứ hai chỉ số mục, số thứ ba chỉ số tiểu mục.

6.8. Danh sách các chữ viết tắt, bảng số, hình và biểu đồ

Cần liệt kê các ký hiệu và chữ viết tắt (nếu có). Bảng danh sách các chữ viết tắt và ký hiệu nên đặt ở sau trang Mục Lục và phải được chú dẫn đầy đủ ngay sau chữ viết tắt đó, dịch sang tiếng Việt (nếu có thể). Thí dụ: FAO (Food and Agriculture Organization sau đó dịch sang tiếng Việt), IRRI (International Rice Research Institute). Trang liệt kê DANH SÁCH CÁC BẢNG, DANH SÁCH CÁC HÌNH (Gọi chung là Hình kể cả Biểu đồ, Đồ thị và Hình chụp) sau trang DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT (Phụ lục 9.8, Phụ lục 9.9).

Các trang ở trước Phần mở đầu phải được đánh số La mã kiểu chữ nhỏ (i, ii, iii, iv, v...). Các trang của phần chính gồm cả tài liệu tham khảo và phụ lục phải được đánh số liên tục bằng số Ả rập (1, 2, 3...) ở giữa của lề dưới trang in.

6.9. Các phần chính của Luận văn

Chữ "**Chương**" (dòng 1), cách lề trên 5 cm, chữ thường (normal), cỡ chữ 18. Tựa đề của chương (dòng 2), in đậm, kiểu chữ in, cỡ chữ 18. Mỗi tiểu mục ít nhất một đoạn văn. Nếu đoạn văn ở hai trang thì phải có ít nhất hai dòng ở mỗi trang, nghĩa là hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. Nếu tiểu mục ở cuối trang cũng tuân theo quy luật này, nghĩa là tiểu mục và hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. *Trong bài viết không tô đậm, in nghiêng các đoạn văn hoặc các mệnh đề có ý chính (câu chủ), chỉ có Mục và Tiểu Mục được tô đậm mà thôi.*

MỞ ĐẦU

Phải nêu lên được tính cấp thiết của đề tài với những dẫn liệu minh chứng, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, mục đích/mục tiêu hoặc nhiệm vụ/yêu cầu nghiên cứu.

Chương 1 TỔNG QUAN

Căn cứ vào tên đề tài cũng như những nội dung chính của LVTN, HV cần tổng quan các công trình trước đây để minh chứng cho việc thực hiện nghiên cứu của HV là có cơ sở khoa học. Cuối chương này cần có đoạn văn tổng kết những kết quả trước đây liên quan mật thiết với đề tài; đồng thời chỉ ra những thiếu sót, hạn chế hoặc tổng hợp những đề nghị của nghiên cứu trước đây để từ đó đề tài nghiên cứu hiện nay của HV là cần thiết về mặt khoa học.

Chương 2 NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cần trình bày rõ ràng và chính xác từng nội dung chính, kèm theo phương pháp thực hiện và chỉ tiêu khảo sát/ theo dõi cho mỗi nội dung. Nếu các nội dung có cùng phương pháp thực hiện, chỉ tiêu khảo sát/theo dõi thì không cần lặp lại phương pháp và chỉ tiêu khảo sát. Các phương pháp cần có nguồn gốc và có giá trị khoa học. Nếu sử dụng phương pháp mới (hoặc ít phổ biến) thì nên trình bày đầy đủ trong Phụ lục. Công thức tính các chỉ tiêu khảo sát cũng cần ghi rõ ràng nguồn gốc hoặc giải thích chi tiết nếu là công thức của tác giả xây dựng. Cuối phần này cần có mục phương pháp phân tích số liệu.

Chương 3 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Kết quả được trình bày rõ ràng, khúc chiết dưới dạng văn bản, được minh họa bởi bảng số liệu hoặc biểu đồ/sơ đồ. Tránh việc lặp lại số liệu dưới nhiều hình thức. Những thông tin sử dụng trong phần thảo luận có thể là những nghiên cứu trước đã được tổng hợp trong Chương Tổng quan hoặc có thể là những nhận định của chính tác giả. Khuyến khích việc trình bày kết quả riêng, thảo luận riêng.

KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Kết luận phải khẳng định và khái quát được những kết quả đạt được, những đóng góp mới. Kết luận cần ngắn gọn và dựa trên những nội dung chính của nghiên cứu, không có lời

bàn và bình luận thêm. Phần đề nghị phải xuất phát từ nội dung nghiên cứu. Đề nghị phải cụ thể, rõ ràng, thiết thực và có thể áp dụng được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Xem Phụ lục 9.11)

PHỤ LỤC

7. Kiểu đánh số của hình, bảng và phương trình

Bảng số sẽ được trình bày: **bảng và số thứ tự** (in đậm), rồi đến tên gọi của bảng đặt phía trên thân bảng (Thí dụ: **Bảng 3.1.** Trọng lượng bình quân của lá đay trong các lô thí nghiệm). Tương tự, số thứ tự và tên gọi của Hình và Biểu đồ đặt phía bên dưới. **Số của hình, bảng và phương trình phải phản ánh được số chương.** Thí dụ: Hình 3.4 có nghĩa là hình thứ 4 trong Chương 3. Tất cả các hình, bảng trích từ các nguồn khác phải được ghi chú rõ ràng, chẳng hạn:.... (Nguồn: Theo Nguyễn Văn A, 1979; Edward, 1964). Trích dẫn phải được liệt kê đầy đủ và chính xác như trong Tài liệu Tham khảo. Các bảng lớn có thể dùng cỡ chữ tối thiểu 10. **Lưu ý** bảng số liệu không có đường kẻ dọc (đứng).

Nếu các bảng quá ngắn (chỉ có một dòng số) nên đưa vào trong bài viết theo sát ngay sau đoạn văn mà nó được đề cập. Những bảng dài nên đặt ở các trang riêng ngay sau khi đề cập. Các bảng, biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng biểu là lề trái của trang in (nghĩa là phần chữ được đọc từ trái sang phải), việc đánh số trang phải thống nhất trong luận văn. Nên tận dụng khả năng của các loại máy photocopy để giảm kích cỡ của các bảng rộng hay đồ thị cho phù hợp với khổ trang A4. Nếu sử dụng máy tính để soạn thảo luận văn, nên lập những tập tin riêng cho từng phần bài viết và phần bảng biểu để linh động sắp xếp theo các yêu cầu. Nếu trang quá lớn (các bản đồ, bảng số quá lớn), phải gấp trang thì nếp gấp nên theo chiều từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên sao cho sau khi gấp xong kích cỡ nhỏ hơn trang A4 nhằm giúp người đóng sách đóng cho đúng và tránh xén nhầm vào vị trí gấp giấy.

Khi đề cập đến bảng và hình trong bài viết phải chỉ cụ thể số của chúng như "...*được trình bày ở Bảng 3.1*" hoặc "... (xem Hình 3.1)". **Không được sử dụng các dạng "như được cho thấy ở bảng dưới đây", hoặc "trong đồ thị tọa độ X,Y theo sau".**

8. Đơn vị đo lường và chữ viết tắt

Hệ thống đơn vị quốc tế (SI) được dùng trong toàn bài viết. Các ký hiệu khác do tác giả đặt ra không được trùng lặp với các ký hiệu của đơn vị SI (m, km, kg, kPa, kN ...). Viết hoa các đơn vị là Tên riêng (kg = kilogam, nhưng K = Kelvin). Các đơn vị thuộc hệ thống đo lường Anh có thể được trình bày nhưng phải kèm theo chuyển đổi ra đơn vị SI tương đương trong ngoặc theo sau. **Không sử dụng các đơn vị đo lường “dân gian”, không thể định lượng so sánh được** (như một nhóm, bằng ngón chân cái...). Học viên phải tham khảo tài liệu Chuyển đổi Đơn vị và Công thức cho đúng với các yêu cầu. **Trình bày giá trị (số đo, đếm ...) và đơn vị tính đúng theo từ vựng tiếng Việt.** Thí dụ 15,8 cm (*không được trình bày 15.8 cm hoặc 15.8cm*). Nghĩa là giữa giá trị và đơn vị tính có một ký tự rỗng, giữa hàng đơn vị và hàng thập phân ngăn cách bởi dấu phẩy). Khoảng biến động của hai giá trị phải cách nhau mỗi bên bằng một ký tự rỗng giữa ký hiệu "-", thí dụ 18 - 25 km (*không được trình bày 18-25 km hay 18-25km*).

9. Phương trình toán học

Một phương trình phải được trình bày rõ ràng và dưới dạng như sau:

$$a = b / c \text{ và } d = (f + g) / (hj) \text{ thay vì } a = \frac{b}{c} \text{ và } d = \frac{f + g}{hj}$$

Tuy vậy, phải thận trọng trong tất cả các trường hợp để tránh bị hiểu lầm. Khi các ký hiệu nào xuất hiện trong bài viết lần đầu tiên thì ký hiệu đó phải được giải thích, và các đơn vị phải đi theo ngay sau phương trình mà chúng xuất hiện trong đó. Nếu cần, ở phần Phụ lục phải trình bày một danh sách các ký hiệu đã sử dụng và ý nghĩa của chúng. Tất cả các phương trình nên được đánh số trong ngoặc đặt ở phía bên phải.

10. Các chương trình máy tính

Tất cả các chương trình máy tính (như chương trình phân tích thống kê, mô phỏng cây trồng...) được dùng trong nghiên cứu nên được đề cập rõ trong Chương Nội dung và Phương pháp Nghiên cứu, chẳng hạn “số liệu được xử lý thống kê bằng phần mềm MSTATC 1.2 (1991), các hình được vẽ bằng phần mềm HAVARD GRAPHICS 3.0 (1992)”. Nếu cải biên trên các phần mềm có sẵn, hay sử dụng một phần mềm mới đã được phát triển trong nghiên cứu thì điều này nên được diễn tả bằng lưu đồ (flowchart) trong luận văn hay phần Phụ lục và chứng minh cẩn thận bằng tài liệu.

11. Cách dẫn chứng tài liệu và tác giả trong bài viết

Tất cả tài liệu có dẫn chứng trong luận văn đều phải được liệt kê trong phần Tài liệu Tham khảo và ngược lại. Trong bài viết, bất cứ dẫn chứng nào cũng phải kèm tên tác giả và thời điểm công bố (xuất bản). Nếu tác giả người nước ngoài chỉ cần liệt kê HỌ. Nếu tài liệu chuyển ngữ sang tiếng Việt, cách dẫn chứng như trên. Nếu tác giả là người Việt và tài liệu tiếng Việt thì liệt kê đầy đủ như chính tác giả đã viết. Nếu tác giả là người Việt và tài liệu đó là

tiếng nước ngoài thì liệt kê phân nguyên của Họ hoặc Tên tác giả mà tài liệu đó công bố. Sau đây là vài thí dụ.

(1) Dẫn liệu của một tác giả (cách viết này áp dụng chung cho cách viết của đồng tác giả hoặc của nhiều tác giả)

* Theo Nair (1987), kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng ...

hoặc:

kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng ... (Nair, 1987).

* Theo Bùi Xuân An (1996), kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết ... (*tài liệu tiếng Việt*)

hoặc

Kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết ... (An, 1997). (*trích tài liệu tiếng Anh*)

* Vào năm 1989, Mercado đã báo cáo rằng...

Lưu ý rằng các dấu vòng đơn () đặt sát với Năm công bố và cách một ký tự rỗng với từ phía trước, dấu phẩy (,) sát với cụm từ phía trước. Đây cũng là quy luật chung cho việc ngắt câu trong lúc đánh máy. **Cách viết sau đây là cách viết sai:**

* Theo Nair(1987) , kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng ...

* Kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng... (Nair, 1987)

Để tránh lỗi đánh máy, tác giả có thể kiểm tra định dạng gõ dấu tiếng Việt. Tránh các lỗi trong ví dụ sau: gia, hoàn

(2) Dẫn liệu của đồng tác giả thì phải liệt kê đủ hai tác giả, nối với nhau bằng liên từ và. Thí dụ: East và West (1972) đã phát triển một kỹ thuật có giá trị. **Không** được phép dùng dấu “&” thay cho từ “và” trong bài viết.

(3) Dẫn liệu nhiều hơn hai tác giả, chỉ cần nêu tên tác giả thứ nhất và ctv, năm..... Ví dụ: ...giúp duy trì lượng hữu cơ và độ phì trong đất (Kang và ctv, 1984).

(4) Dẫn liệu đồng thời nhiều tác giả khác nhau, phải liệt kê đủ các tác giả và phân biệt nhau bằng dấu chấm phẩy (;) và lưu ý các trường hợp sau:

- Cần liệt kê theo thứ tự thời gian. Thí dụ “ Có nhiều loại mô hình thủy lợi đã được phát triển trong các hệ thống canh tác khác nhau (Mahbub và ctv, 1975; Kraazt, 1977)”.

- Khi 2 tác giả cùng năm thì liệt kê theo thứ tự chữ cái của HỌ . Ví dụ “ Chăn nuôi heo công nghiệp phát triển mạnh tại Việt Nam (Lê Thanh Hải, 1994; Trần Thế Thông và ctv, 1994; Whittemore và ctv, 1994).

(5) Nếu dẫn liệu không tìm được tài liệu gốc mà ghi nhận nhờ một tài liệu khác của tác giả khác (hạn chế tối đa hình thức này) . Lưu ý, trong trường hợp này HV phải liệt kê cả hai nguồn tài liệu tham khảo.

Briskey (1963) cho rằng (trích dẫn bởi Nguyễn Ngọc Tuấn, 1996)

(6) Ý nghĩa về trách nhiệm của chủ thể khi trích dẫn

Lưu ý rằng chủ thể khi trích dẫn thông tin phải chính xác, trung thực và đầy đủ, tránh tình trạng trích dẫn không hết ý nghĩa mạch văn (cụt) hoặc bóp méo thông tin hoặc chuyển ngữ không chính xác. Tuy nhiên chủ thể khẳng định việc chịu trách nhiệm thông tin khác với việc giới thiệu (thông báo) thông tin. *Thí dụ* “Ong nội địa, *Aspis cerana* có hiệu quả kinh tế cao hơn ong Ý, *A. mellifera* (Nguyễn Quang Tấn, 1993)” nghĩa là người viết chịu trách nhiệm chính về nội dung này và thuyết phục người đọc rằng có người (Nguyễn Quang Tấn, 1993) cùng quan điểm với người viết. *Khi viết* “Nguyễn Quang Tấn (1993) báo cáo rằng Ong nội địa, *Aspis cerana* có hiệu quả kinh tế cao hơn ong Ý, *A. mellifera*”, người viết có thể đồng ý hay không đồng ý với nội dung này của Nguyễn Quang Tấn (1993); lúc này chủ thể chỉ giới thiệu thông tin.

12. Liệt kê tài liệu tham khảo

Tài liệu tham khảo phải bao gồm tất cả các tác giả với công trình có liên quan đã được trích dẫn trong luận văn. Các chi tiết phải được ghi đầy đủ, rõ ràng và chính xác để độc giả quan tâm có thể tìm được tài liệu đó. Hiện nay có nhiều hệ thống quy định khác nhau. Dưới đây là cách viết thống nhất trong luận văn thạc sĩ các ngành được đào tạo tại trường đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh.

* Tác giả người Việt và tài liệu tiếng Việt: ghi đầy đủ Họ, Họ đệm và Tên. Tài liệu tiếng nước ngoài ghi đầy đủ Họ (không có dấu phẩy theo sau), tiếp theo ghi chữ viết tắt của họ đệm (có dấu chấm) và tên (dấu chấm và dấu phẩy liền sau đó).

* Mỗi tài liệu tham khảo và các chi tiết liên quan được trình bày trong một cụm từ, dẫn dòng đơn. Giữa hai tài liệu cách nhau một dòng trắng (hoặc sử dụng spacing 6pt trước và sau). Tên tác giả theo sau số thứ tự nhưng dòng dưới sẽ thụt vào một TAB (1,27 cm). Ghi tất cả tác giả của tài liệu trích dẫn, dùng liên từ và để nối giữa tác giả cuối cùng với tác giả áp chót.

* Sắp xếp tài liệu tham khảo tiếng Việt, tiếng nước ngoài chung nhau và thứ tự theo HỌ tác giả. Nếu hai tài liệu cùng HỌ thì thứ tự ưu tiên sẽ căn cứ vào HỌ của đồng tác giả thứ hai, cứ như thế đến đồng tác giả thứ ba.... Nếu hai tài liệu có cùng một tác giả, cùng năm công bố và cùng nguồn gốc thì phân biệt nhau bằng chữ cái a, b, c ngay sau năm công bố (theo thứ tự số của tạp chí hoặc tháng công bố).

Sau đây là cách trình bày tài liệu tham khảo

* **Bài báo đăng trên tạp chí khoa học** (ghi đầy đủ Tên tác giả, Năm xuất bản. Tên bài báo. *Tên tạp chí* Volume (Số Tạp chí): số trang của bài báo). *Lưu ý Tên tạp chí được in nghiêng.*

Matthews R.B. and Hunt L.A., 1994. A model describing the growth of cassava (*Manihot esculenta* L. Crantz). *Field Crops Research* 36 (4): 69-84.

El-Hassanin A.S., Labib T.M. and Gaber I.E., 1993. Effect of vegetation Cover and slop on runoff and soil losses from the watershed of Burundi. *Agriculture, Ecosystems and Environment* 43: 301-308.

* **Sách** (phải ghi rõ Tên tác giả, Năm xuất bản. *Tên sách đầy đủ (kể cả tựa con, nếu có) và được in nghiêng*; và người biên tập (nếu có), Volume (nếu có). Lần tái bản (nếu có), nhà xuất bản và nơi xuất bản (thành phố, quốc gia), số trang đã tham khảo hoặc số trang của cuốn sách nếu tham khảo toàn bộ).

Falconer D.S., 1989. *Introduction to quantitative genetics*. 3rd edition, Longman Scientific & Technical, New York, USA, 437 pages.

Mai Đình Yên, Vũ Trung Trạng, Bùi Lai và Trần Mai Thiêm, 1979. *Ngũ loại học*. Nhà xuất bản Đại học và Trung học Chuyên nghiệp, Hà nội, 300 trang.

* **Một chương trong một quyển sách** (ghi rõ Tên (các) tác giả của chương đó, năm xuất bản. Tên chương được tham khảo. Trong (In) *Tên sách được in nghiêng* (Liệt kê đầy đủ các tác giả, nếu tác giả nước ngoài thì HỌ (viết nguyên) đằng sau TÊN và Họ đệm (viết tắt)). Nhà xuất bản, nơi xuất bản, số trang được tham khảo)

Hemsworth P.H., 1990. Mating management. In *Pig Production in Australia* (Eds. J.A.A. Gardner, A.C. Dunkin and L.C. Lloyd). Butterworth, London, England, pp. 245-257.

* **Tập san Báo cáo Hội nghị Khoa học** (ghi rõ Tên tác giả, Năm. Tên bài báo cáo. Trong (In) *Tên quyển tập san hội nghị được in nghiêng*, ngày và địa điểm hội nghị. (Tác giả hiệu đính). Tên nhà xuất bản hoặc tổ chức có bản quyền, trang tham khảo).

Svánchez M.D., 1998. Feed, animal waste and nutrient balances. In *Proceedings of the Regional Workshop on Area-Wide Integration of Crop-Livestock Activities*, Bangkok, Thailand, 18-20 June 1998. (Eds. Y.W. Ho & Y.K. Chan). FAO/RAP, Thailand, pp. 47-53.

* **Luận văn tốt nghiệp, Luận văn Thạc sĩ, Tiến sĩ** (ghi rõ Tên tác giả, năm hoàn thành. Tên luận văn. Loại luận văn. Tên trường Đại học nơi học và bảo vệ, Nước).

Adhiri P.H., 1990. *Physio-morphological responses of upland rice to shade*. MSc. thesis, University of the Philippines Los Banos, Philippines.

Trần Huyền Công, 1994. *Một số đặc điểm sinh học của cá lóc bông (Channa micropeltes)*. Luận văn tốt nghiệp Kỹ sư Thủy sản, Đại học Nông Lâm, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

* **Sách dịch** (ghi rõ Tên tác giả, Năm. *Tên sách* (Tác giả dịch). Tên nhà xuất bản, thành phố, nước, trang tham khảo).

Molxki N.T., 1979. *Hoá sinh thịt gia súc* (Đặng Đức Dũng dịch). Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, Việt Nam, 247 trang.

* **Tác giả là các Hiệp hội hoặc Tổ chức** (ghi rõ Tên tác giả, Năm. *Tên sách hoặc tên tài liệu được in nghiêng*. Tên nhà xuất bản, thành phố, nước, trang tham khảo.)

American Society of Agronomy, 1988. *Publications handbook and style manual*. American Society of Agronomy, Madison, WI., 500 pages.

* **Tài liệu tham khảo từ hệ thống internet** (ghi rõ Tên tác giả, Năm công bố Tựa đề tài liệu, cơ quan (nếu có), ngày, tháng, năm lúc truy cập. <đường dẫn khi truy xuất>.)

Anklesaria F., McCahill M., Linder P., Johnson D., Torrey D. and Alberti B., 1993. The Internet Gopher Protocol (a distributed document search and retrieval protocol), RFC 1436, University of Minnesota, March 20th 1993. <URL:ftp://ds.internic.net/rfc/rfc1436.txt?type=a>

Berners-Lee T., 1993. Hypertext Transfer Protocol (HTTP). CERN, November 1st 2000.. <URL:ftp://info.cern.ch/pub/www/doc/http-spec.txt.Z>

13. Phụ lục

Mục tiêu của phụ lục là trữ thông tin và liệt kê những bảng số liệu liên quan để người đọc quan tâm có thể kiểm tra và tra cứu. Có thể phụ lục chứa các chi tiết tính toán thống kê (chủ yếu là các bảng ANOVA, tương quan) hoặc mô tả các phương pháp phân tích, phương pháp thực hiện còn tương đối mới mà người đọc chưa hoàn toàn quen thuộc.

Nếu tác giả luận văn sử dụng phiếu điều tra (questionnaire), bảng điều tra phải được trình bày trong phụ lục theo đúng hình thức đã được sử dụng, không nên kết cấu hay hiệu đính lại. Các tính toán từ mẫu điều tra được trình bày tóm tắt trong các bảng biểu của bài viết và có thể trình bày trong phần Phụ lục.

14. Dấu ngắt câu trong khi đánh máy

Dấu ngắt câu được đặt ngay sau từ cuối của cụm từ hoặc câu, ngay sau dấu ngoặc đơn hoặc dấu ngoặc kép như đã hướng dẫn trong phần trích dẫn tài liệu. Sau dấu hai chấm “:” nếu liệt kê các chi tiết thành các tiểu mục và đánh số thứ tự thì có hai trường hợp:

* Gồm những câu khác nhau thì viết hoa chữ cái đầu tiên. *Thí dụ:* Các điều kiện để được phép đăng thông báo trên nhật báo về thời gian bảo vệ luận văn tiến sĩ trước Hội đồng chấm luận văn tiến sĩ cấp nhà nước:

1. Có đủ ba bản nhận xét của các phản biện.
2. Có đủ các bản nhận xét của tất cả các thành viên Hội đồng.
3. Có ít nhất 10 bản nhận xét tóm tắt luận văn của những nhà khoa học từ các cơ quan khác nhau gửi đến cơ sở đào tạo.

* Nếu các chi tiết là những cụm từ thì không viết hoa ký tự đầu tiên, *thí dụ:* Hiện nay trường đại học Nông Lâm đang tập trung nghiên cứu:

1. Túi ủ khí sinh học,
2. Ô nhiễm nước và đất đai, và

3. Cơ khí phục vụ nông nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Center for Language and Educational Technology, 1996. *A style guide for AIT*
2. Graduate School, 1997. *Guide to preparation and submission of thesis and dissertation*. Auburn University, U.S.A. 34 trang.
3. The University of Texas at Austin Graduate School, 2009. Format guidelines for master's theses and reports. Oct 10th 2009
<http://www.utexas.edu/ogs/pdn/pdf/format_guidelines-m.pdf>
4. Vụ Sau đại học, 2000. *Hướng dẫn tổ chức đánh giá luận văn tiến sĩ*. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 31 trang.

Phụ lục 9.1 (Mẫu bìa luận văn có in chữ nhũ)

(dòng 1)	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	(chữ in, cỡ 13)
(dòng 2)	TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH	(chữ in, cỡ 13)
(dòng 3)	*****	
(dòng 6)	NGUYỄN VĂN X	(chữ in, tô đậm, cỡ 13)
(dòng 9)		
	HIỆU LỰC CỦA MỘT SỐ CHẾ PHẨM CHỨA CÁC NGUYÊN TỐ ĐẤT HIẾM ĐẾN SINH TRƯỞNG CÂY ĐAY XANH QUẢ DÀI	
	<i>(Corchorus olitorius)</i>	
	(chữ in, tô đậm, xếp hình thang ngược, cỡ 16)	
(dòng 14)		
(dòng 18-20)	LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP	
	(Ngành Kỹ thuật Cơ khí thì ghi KHOA HỌC KỸ THUẬT, chữ in, cỡ 13)	
(dòng 25)	Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 4/2009	(chữ thường, cỡ 13)

Ghi chú:

gáy luận văn ghi : HỌ TÊN TÁC GIẢ ** LUẬN VĂN THẠC SĨ ... ** NĂM

Màu bìa: màu xanh dương, không trơn láng

Phụ lục 9.2 (Trang bìa trong của luận văn)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VĂN X

**HIỆU LỰC CỦA MỘT SỐ CHẾ PHẨM CHỨA CÁC
NGUYÊN TỐ ĐẤT HIẾM ĐẾN SINH TRƯỞNG
CÂY ĐAY XANH QUẢ DÀI
(*Corchorus olitorius*)**

(dòng 15) Chuyên ngành: **Trồng trọt** (chữ thường, cỡ 13)

(dòng 16) Mã số : **60.62.01** (chữ thường, cỡ 13)

(dòng 18) **LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP** (chữ in, cỡ 13)

Hướng dẫn Khoa học: (chữ thường, cỡ 13)

PGS. TS. **TRẦN VĂN A** (chữ in, cỡ 12)

Thành phố Hồ Chí Minh
Tháng 4/2000 (chữ thường, tô đậm, cỡ 13)

Phụ lục 9.3 (Trang CHUẨN Y của Hội đồng chấm Luận văn)

**HIỆU LỰC CỦA MỘT SỐ CHẾ PHẨM CHỨA CÁC
NGUYÊN TỐ ĐẤT HIÊM ĐẾN SINH TRƯỞNG
CÂY ĐAY XANH QUẢ DÀI
(*Corchorus olitorius*)
(cỡ chữ 13, dẫn dòng 1,5)**

(1 dòng trắng)

NGUYỄN VĂN X

(4-5 dòng trắng)

Hội đồng chấm luận văn: (dẫn dòng 1,5)

- 1. Chủ tịch:** GS. TS. NGUYỄN VĂN UYÊN
Viện Sinh học nhiệt đới TP. HCM
- 2. Thư ký:** PGS. TS. LÊ QUANG HÙNG
Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM
- 3. Phản biện 1:** TS. PHẠM HỒNG ĐỨC PHƯỚC
Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM
- 4. Phản biện 2:** PGS. TS. BÙI TRANG VIỆT
Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP. HCM
- 5. Ủy viên:** PGS. TS. TRẦN VĂN A
Trường Đại học Nông Lâm TP. HCM

Phụ lục 9.4 (Mẫu Lý lịch cá nhân)

LÝ LỊCH CÁ NHÂN (cỡ chữ 18)

(1 dòng trắng)

Tôi tên là Nguyễn Văn X sinh ngày tháng năm 19.... tại huyện, tỉnh.

Tốt nghiệp PTTH tại Trường Trung học phổ thông, tỉnh năm

Tốt nghiệp Đại học ngành hệ tại Đại học,
tỉnh

Quá trình công tác (cơ quan công tác, chức vụ theo thời gian).

Các công trình đã công bố (nếu có):

Tháng năm theo học Cao học ngành tại trường đại học
Nông Lâm, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:

Email (Fax)

Phụ lục 9.5 (Mẫu Cam đoan)

LỜI CAM ĐOAN (chữ in, cỡ 18)

(1 dòng trắng)

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi.
Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được
ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

HOẶC Tôi cam đoan những công bố trong luận văn này là trung thực và là một
phần trong đề tài cấp.... mã số.....do.....làm chủ nhiệm. Những số liệu trong luận văn
được phép công bố với sự đồng ý của chủ nhiệm đề tài hoặc cơ quan giao nhiệm vụ
(duyet đề tài và cấp kinh phí).

(Ký tên và ghi rõ họ và tên HV)

(Lưu ý đính kèm văn bản cho phép, nếu có)

Phụ lục 9.6 (mẫu TÓM TẮT)

TÓM TẮT (chữ in, cỡ 18, tô đậm)

(1 dòng trắng)

Đề tài nghiên cứu "Hiệu lực của một số chế phẩm chứa các nguyên tố đất hiếm đến sinh trưởng của cây dây xanh quả dài (*Corchorus olitorius*)" được tiến hành tại....., thời gian từ đến..... Mục tiêu của nghiên cứu là Thí nghiệm được bố trí theo kiểu khối hoàn toàn ngẫu nhiên..... (đoạn thứ 1)... phương pháp....

Kết quả đạt được (đoạn thứ 2)

Phụ lục 9.7 (mẫu MỤC LỤC)

MỤC LỤC	(chữ in, cỡ 18, tô đậm)	TRANG
(1 dòng trắng)		
Trang tựa		
Trang Chuẩn Y		i
Lý Lịch Cá Nhân		ii
Lời Cam đoan		iii
Cảm tạ		iv
Tóm tắt		v
Mục lục		vi
Danh sách các chữ viết tắt		vii
Danh sách các hình		viii
Danh sách các bảng		ix
ĐẶT VẤN ĐỀ		1
1. TỔNG QUAN (chi tiết đến mục, tiểu mục)		4
2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU		20
2.1. Bố trí thí nghiệm		20
2.1.1. Địa điểm		20
2.1.2. Thời gian		21
2.2.2. Nội dung và phương pháp thực hiện		
3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN (chi tiết đến mục, tiểu mục....)		27
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ		50
TÀI LIỆU THAM KHẢO		52
PHỤ LỤC		60

Phụ lục 9.8 (mẫu DANH SÁCH CÁC BẢNG)

DANH SÁCH CÁC BẢNG

(1 dòng trắng)

BẢNG	TRANG
Bảng 2.1. Thành phần hoá học đất thí nghiệm	12
Bảng 3.1. Thành phần hoá học cây đay trong các giai đoạn tăng trưởng	22

Phụ lục 9.9 (mẫu DANH SÁCH CÁC HÌNH)

DANH SÁCH CÁC HÌNH

(1 dòng trắng)

HÌNH	TRANG
Hình 2.1. Đường cong sinh khối của lá đay	10
Hình 2.2. Mối tương quan giữa nhiệt độ môi trường và sự tăng trưởng	17

Phụ lục 9.10 (trình bày trang viết)

**Chương 1
TỔNG QUAN**

(1 dòng trắng)

1.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến quang tổng hợp

1.1.1. Ánh sáng

.....
.....
.....

1.1.2. Dinh dưỡng

.....
.....

Phụ lục 9.11. Mẫu TÀI LIỆU THAM KHẢO

TÀI LIỆU THAM KHẢO (cỡ chữ 18)

(1 dòng trắng)

1. Adhiri P.H., 1990. *Physio-morphological responses of upland rice to shade*. MSc. thesis, University of the Philippines Los Banos, Philippines.
2. American Society of Agronomy, 1988. *Publications handbook and style manual*. American Society of Agronomy, Madison, WI., 500pages.
3. Anklesaria F., McCahill M., Linder P., Johnson D., Torrey D. and Alberti B., 1993. The Internet Gopher Protocol (a distributed document search and retrieval protocol. RFC 1436, University of Minnesota, March 1993. <URL:ftp://ds.internic.net/rfc/rfc1436.txt?type=a>
4. Berners-Lee T., 1993. Hypertext Transfer Protocol (HTTP). CERN, Nov. 2000. <URL:ftp://info.cern.ch/pub/www/doc/http-spec.txt.Z>
5. Bộ Nông nghiệp, 1983. *Quy trình kỹ thuật truyền tinh nhân tạo cho lợn*. Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà nội, 10 trang.
6. Ecans L., Britt J., Kirkbride C. và Levis D., 1996. Giải quyết các vấn đề tồn tại trong sinh sản lợn. Trong *Cẩm nang chăn nuôi lợn công nghiệp* (..... dịch). Nhà xuất bản Bản đồ, Hà Nội, trang 317-340.
7. El-Hassanin A.S., Labib T.M. and Gaber I.E., 1993. Effect of vegetation over and slop on runoff and soil losses from the watershed of Burundi. *Agriculture, Ecosystems and Environment* 43 (3): 301-308
8. Falconer D.S., 1989. *Introduction to quantitative genetics*. 3rd Edition, Longman Scientific & Technical, New York , USA, 437 pages.
9. Hemsworth P.H., 1990. Mating management. In *Pig Production in Australia* (Eds. J.A.A. Gardner, A.C. Dunkin and L.C. Lloyd). Butterworth, London, England, pp. 245-257.
10. Jorgensen P.F., 1980. Blood types and other biochemical markers for stress susceptibility and meat quality in pigs. In *Porcine Stress and Meat Quality*. Proc. Symp., Refsnes Gods, Norway (Eds. T. Froystein, E. Slinde & N. Standal). Agri. Food Res. Soc., Norway, pp. 146-159.
11. Mai Đình Yên, Vũ Trung Trạng, Bùi Lai và Trần Mai Thiêm, 1979. *Ngư loại học*. Nhà xuất bản Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Hà nội, 300 trang
12. Matthews R.B. and Hunt L.A., 1994. A model describing the growth of cassava (*Manihot esculenta* L. Crantz). *Field Crops Research* 36: 69-84.

13. Molxki N.T., 1979. *Hóa sinh thịt gia súc* (Đặng Đức Dũng dịch). Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, Hà nội, Việt nam, 247 trang.
14. Svánchez M.D., 1998. Feed, animal waste and nutrient balances. In *Proceedings of the Regional Workshop on Area-Wide Integration of Crop-Livestock Activities*, Bangkok, Thailand, 18-20 June 1998. (Eds. Y.W. Ho & Y.K. Chan). FAO/RAP, Thailand, pp. 47-53.
15. Trần Huyền Công, 1994. *Một số đặc điểm sinh học của cá lóc bông (Channa micropeltes)*. Luận văn tốt nghiệp Kỹ sư Thủy sản, Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.